

Ti&#u s&# (đăng trong Wikipedia)

Nguy&#n Kh&#i tên thật là **Nguy&#n M&#nh Kh&#i**, sinh ngày [3 th&#acute;ng 12](#) năm [1930](#) tại [H&#agrave; Nh&#i](#)

. Quê nhà ở

[th&#agrave;nh phố Nam Đ&#nh](#)

nhà ông tu&#i nh&# s&#ng &# nhi&#u nh&#i. Đang học trung học thì gặp

[C&#acute;ch m&#ng th&#acute;ng T&#acute;m](#)

. Trong

[Kh&#acute;ng chi&#n ch&#ng Ph&#acute;p](#)

, Nguy&#n Kh&#i gia nhập tổ chức của

[th&# x&#tilde; H&#ng Y&#ecirc;n](#)

, sau đó vào bộ đội, làm y tá rồi làm báo. Bộ đội của ông viết văn

[nh&#ng năm 1950](#)

, được chú ý từ giới thiệu

[Xung đột](#)

(phần I năm 1959, phần II năm 1962).

Sau năm [1975](#) Nguy&#n Kh&#i chuyển vào sinh sống tại [th&#agrave;nh phố H&# Ch&#acute; Minh](#).

Ông rời quân đội năm

[1988](#)

v&#i quân hàm đại tá để về làm việc tại

[H&#i Nh&#agrave; văn Việt Nam](#)

. Nguy&#n Kh&#i từng là ủy viên Ban chấp hành Hội Nhà văn Việt Nam các khóa 2, 3 và là Phó

t&#ng th&# ký khóa 3. Ông là Đại biểu

[Quốc hội khóa VII](#)

.

Nguy&#n Kh&#i mất ngày [15 th&#acute;ng 1](#) năm [2008](#) tại thành phố H&# Chí Minh do bệnh tim.

Chú thích của Saigon Echo: Bài tùy bút chính trá này Nguyễn Khái viết hai năm trác khi chết, để lại cho người đọc thấy sự tác cuác đời phác vụ Đáng Cộng Sản VN, ông ta đã chết ngá còn gì, kẻ cá chính bản thân ông.

(Tùy bút chính trá - 2006)

1.

Năm 70 tuổi tôi bắt đầu chán viết, người thì rá ra, đọc sách cũng nám, đọc đác mái lắm phút chá nghĩa đã loáe nhoá, chá rõ mình đang đọc cái gì. Rồi ngá. Ngá như chim, mắt chớp mắt đã tánh, tiếp tục đọc nát cái náa trang đọc dá ván cá lá má vì chá còn nhá há viết cái gì trong cái náa trang váa đác. Cũng năm ấy tôi đác trao giái tháng Há Chí Minh về văn hác nghá thuát đát 2. Mừng thì rồi mừng nháng tôi đã nhán ra ngay đây là tám bia má sang tráng cám lên mắt đời vẫn đã tái hái phái kát thúc. Thế là lái buồn, ra vào ngán ngá cá tháng. Rồi quyát định ra chái ngoài Bác, trá lại quê ngoái là nơi tôi đăng ký táng quân năm 1946, cũng là nơi tôi tiếp tục viết nháng bài báo kháng chiến đầu tiên in lá vào năm 1949. Nó má đầu cho nhiáu chác năm tiếp theo, váa là anh bộ đội váa là nhà báo nhà văn. Cái thá xã quánh quá, tái táp, tái tám, toàn mắt màu xanh và đen nháng năm nào, giờ đã biến hoá thành mắt quán của Hà Nội hay Sài Gòn hôm nay. Lái nhá tái nháng dãy phố ngán ngái, nhà tháp, hè háp, ráp bóng nhán, mắt ngái hián lành, đáng đi thông thá, thá xã nhá cái làng lán, đi mắt đoán đáng phái chào hái không

Trong mấy ngày xuân gần xa vui vẻ a buồn. Ai cũng giàu có hơn trước, nếu có một bạn nghèo thì có một điếu, thì xem tivi một, giờ rảnh thì xem phim b. Một xóm đâu có cửa hàng cho thuê băng video, có gái điếm cho người chủ mùa xuân buồn thóc, có cửa b, có hút thuốc phiện và chích heroin, thành phố có gì làng quê đâu có, có hay hơn đây, đời nhiều hơn hay. Tôi với một xã, xã cho tôi nhà một anh bạn tá, lúc rảnh rỗi tôi hỏi chuyện gì anh cũng b o không biết. Xã ba ngày, đến ngày, bạn không ai tiếp cận. Có một buổi tôi có một anh chàng to béo đến chơi với gia đình, có với tôi nói chuyện nhà cửa ăn nói th a gọi, b đến u khúm núm. Anh ta ngồi trên ghế sofa, hai chân xoạc rộng, hai bàn tay đặt lên bàn, nói hỏi tôi rằng không, thỉnh thoảng đến một nhìn tôi như không hỏi gì, chào cũng không, một nhìn cửa sổ, mà hỏi tôi đáng tuổi con tuổi cháu. Tôi có nghĩ tay này hỏi là dân buôn bán thì nh có hỏi hàng gì với anh chủ nhà, thì qua cửa sổ lác rỏ đi. Nhưng anh bạn tá tôi b o đó là ông chủ tịch xã. Tôi một người nhiên nh a! Một ngày sau tôi với một xã thu c phía Bắc tỉnh. Cách đây đã ba chục năm tôi đã đi đi với xã đó khoảng một năm để với một anh chủ tịch xã của tôi ba mươi tuổi trong cái thời có cao trào lập hợp tác xã nông nghiệp. Người chủ tịch phó huyện khi lên xã bắt người gặp người quen cũ của mấy chục năm trước. Hỏi người ông y đã ngoài sáu chục tuổi, có cửa hi u chủ phố nh ngay phố, to béo, rảnh rang, chuyện gì cũng biết, tôi biết cách thu t tôi với một cái biết của mình một

cách sống đúng, tất cả rồi, nghe chuyện mà tôi nghĩ chính mình cũng được sống yên. Nhà vẫn mà gặp được một người như thế là có thể nghĩ ngay một cuốn sách viết, viết cũng nhanh thôi, vì mọi việc liêu đã sẵn sàng. Bao nhiêu chuyện suy sô, buồn bã của chuyện đi bắt thú được đến bù quá hủ hĩ nhân một lần gặp lại người quen cũ. Đang mừng khi gặp lại bạn mà ông xã nhẩy vô phá đám, đi một buổi có trông công an xã theo một buổi, vợ là người hiền lành đến vợ là người bạo vợ. Chắc được trò chuyện với người đã được xã giới thiệu và ăn ngủ tại nhà ông bí thư xã. Nhưng tôi đâu có chịu thua hoàn toàn. Xuống cái xã bắt gặp lại thì tôi chỉ với dân, viết về một ông nông dân bắt giết hành, được bạn bè khen là rất khá. Về cái xã được chiếu chuồng quá mà tôi viết được cái bút ký “Một tôi một cuốn sách”. Sang tuổi 70, mọi hoạt động của con người đều chậm, đau kém, riêng cái chuyện viết lách của tôi vẫn giữ được phong độ gần như xưa, vẫn viết rất nhanh, riêng cái nhìn thì trào lộng nhieu hơn, ngẫm nghĩ nhieu hơn. Nó là thói quen sống và thói quen viết ra tất cả những gì mình nghĩ được làm người.

2.

Tôi là một đứa trẻ khi bước vào đời có nhiều điều thua thiệt nhưng tôi đã biết níu chặt lấy thời thế mà leo dần lên. Tôi nói thế chứ phải vì cái thói quen hay, thế này có mấy ai thích nói mình thành tài là như cách sống. Nhưng có nhiều người được cách sống ôm hôn vào lòng nâng niu, vợ vợ mà vẫn không nên người thì sao? Là vì họ còn thiếu một yếu tố nữa, thiếu cái đó dù họ có được bước trên thảm đỏ, kẻ nâng người đi một bước rồi vẫn không ra con người thật. Mà tôi thì có, có đủ thứ. Đây là cái tính hài hước bẩm sinh, trước hết là biết giữ mình, theo dõi từng bước đi, từng câu nói của chính mình bằng cái nhìn của người khác và nghiêm khắc với bản thân. Sau mình đến người, tôi cũng hay nhìn ra cái khía cạnh buồn cười của người khác dù họ xuất hiện dưới cái vẻ trang trọng đến thế nào. Cái buồn cười là cái trái ngược trong cùng một người, kẻ vô luân nói chuyện đạo đức, tên ăn cắp dâm phạm bạo vợ của công, người hiền lành hách lại là tên nham hiểm bậc nhất. Nếu tán rờng ra thì còn vô vàn chuyện buồn cười mà ta bắt gặp mỗi nơi, trong mỗi thời gian của cuộc sống. Anh đi thăm người làm ra vẻ thông thái, thế nhưng nhất quyết thích xuất hiện như người anh hùng, một chính khách dù óc rờng tuấn ch luôn tỏ ra uyên bác bằng những lời nói vô nghĩa. Nếu những người đó có được một chút hài hước, có khả năng tự ngẫm mình trong khi đi đến trò thì họ sẽ biết cách tự kiểm soát trong một giới hạn nào đó.

Muán có cái mình không thß có không chß là chuyßn bußn cßi mà còn là căn bßnh không thß cßu chßa cßa nhßn loßi. Các trißt gia, giáo chß cũng không thoát khßi cái trò cßi ßy. Hß muán cho nhßn loßi cái hß không thß có, muán cßu nhßn loßi bßng nhßng phßng tißn nhißu lßm chß đem lßi mê say tß huyßn hoßc mà thôi. Hßc thuyßt xã hßi hay tôn giáo khôn ngoan phßi là hßc thuyßt mß, có thß là thß này mà cũng có thß là thß khác, luôn luôn bißn hoá, lßy sß bißn hoá cßa thßi thß và con ngßi làm mßc tiêu tßi thßng đß tß đißu chßnh. Hßc thuyßt là do con ngßi làm ra, mßt trí tuß sáng láng nhßt vßn cß bß rằng bußc bßi nhißu vòng tß giác và không tß giác cßa thßi thß, cßa cußc đßi. Bßi vì hß không thß là Thßng Đß đß bißt hßt vô vàn nguyên nhân nhßng tác đßng qua lßi, ußn éo, bßt ngß cßa nó đßa đßy mßi sß vßt tßi nhßng thay đßi rßt nhß, không mßy ai chú ý, cußi cùng là nhßng bißn thiên cßc lßn. Chß có hßc thuyßt nào đß đoán đúng nhßng gì sß xßy ra trong tßng lai và cũng chßng thß đß đoán đßc cái kßt cußc cßa nhißu sß vißc đang xßy ra trong hißn tßi. Mßi lßi tiên tri đßu có tính mê sßng, đßng cßt. Dành cß mßt thßi thanh xuân đß tin vào nhßng lßi tiên tri ßy, vß già nhìn lßi cái tài sßn tinh thßn thßu góp mßt đßi chß là mßt cái kho chßa đß tßp nham chßng có mßt chút giá trß gì.

3.

Tính hài hßc là cái thß mà ngßi cßng sßn ghét nhßt vì nó có thß bißn mßi chuyßn thiêng lißng thành trò cßi. Mßt hßc thuyßt không thß chßng minh sß đúng đßn cßa nó trong thßc tißn thì trßc sau sß bißn thành tôn giáo. Vì tôn giáo là nißm tin, là thói quen, là tßp quán, là vßng phßc, là ß thß gißi này chß có mßt chân lý, ngß vßc nó, đßt quá nhißu câu hßi vß nó chß là kß phßn đß, phßi bß trßc xußt khßi cßng đßng, phßi bß cách ly, bß ngßi tù đß tránh mßi sß truyßn nhißm có thß. Hßc thuyßt xã hßi đã phßi đßi lßt tôn giáo đß tßn tßi thì mßi thß thußc vß nó đßu là thiêng lißng. Lãnh tß thành thßn thánh, lßi nói bài vißt cßa hß thành kinh bßn, cußc sßng cá nhân và xã hßi cßa hß đßy ßp nhßng chuyßn phi thßng. Hình ßnh cßa Lenin và Stalin, cßa Mao Trßch Đông và Kim Nhßt Thành và lßi nói cßa các vß ßy bao trùm lên toàn bß cußc sßng tinh thßn cßa các qußc gia hß cßm quyßn, làm gì, nói gì, nghĩ gì đßu không thoát ra khßi cái bóng che ßy. Bài hát vß lãnh tß trang nghiêm nhß thánh ca, ngßi hát có dáng đißu sùng bái nhß tín đß. Cái thß gißi cá nhân cßa các công dân đã bß đßt cháy, đã thành tro bßi và tan bißn trong hßng khói cßa đßn đài. Trong không khí ngùn ngßt lßa cháy cùng vßi tißng sóng hoan hô khi gßn khi xa không lúc nào đßt, vßy nhßng ngßi làm vißc bßng trí tuß sß tìm đâu ra mßt khoßng trßi yên tĩnh và tß do đß suy nghĩ vß nhßng công trình mßt đßi cßa riêng mình. Ngßi cßng sßn sß không bao

giåi hiåu đä cä cách làm viä cä cá nhân, đä nä đä cä, xa räi quä nä chúng, xa räi các phong trào cách mäng có tính đä a phäng cä a các nhà trí thä c thä mä đä m “tä täng tä sän” äy. Phäi cäi tä o hä bäng các chuyän nä đi thä c tä, bäng các läp hä c chính trä ngän hoä c dài ngày, và bäng cä nhäng län đä cä gäp gä thân mät väi lãnh tä đä có thêm lòng tin vào nhäng lý do phäi tä phä đä nh, đä khäng đä nh sä nghiäp väi đä i cä a quä nä chúng. Phäi bä hän nhäng tä täng triät hä c và thä giäi quan phù häp väi cách nghĩ, cách nhìn, cách đánh giá cä a riêng mình, đã đä cä chäng minh qua nhäng träi nghiäp cä a bän thân đä nhäp vào dòng tä täng chính thäng, cái triät hä c chính thäng, cách nhìn nhän và đánh giá chính thäng, xét cho cùng chä liên quan bao nhiêu täi cái tâm sä đang äp ä, täi nhäng điäu cän phäi viät, và trên hät, máu thät hän hät là nhäng phát hiän đä cä đäo cä a riêng mình trong läch sä, trong văn hoá, trong nhân sinh. Mät nhäng cái đó thì còn säng tiäp làm gì, còn viät tiäp làm gì nên mät sä đã phäi đä i nghiä, bä nghiä sáng tä o sang nghiä cä o giäy, làm mät anh công chä c hiän lành, mäu mä c, väa có quyän väa có läi. Cái danh cái läi cũng có sä cä quyän räng äi ta läm, qua nhiäu năm tháng nó đã trä thành ý nghĩa quan träng nhät đä säng, säng väi vä con, väi bän bè, väi xóm làng, väi xã häi. Còn mät sä nhä vì không làm nghiä gì khác ngoài cái nghiä văn chäng nên đã đäu quân vä các nhà xuät bän, tuän báo, täp chí tiäp täc làm nghiä nhäng phäi viät trong khuôn phép đã quy đänh, cũng có đôi lúc đã tä buông thä theo nhäng cäm xúc tä nhiên hoä c bät chät bä mê hoä c bäi nhäng hình täng nghiä thuät quá đäp đã trä thành nhäng nän nhân oan uäng cä a nhiäu vä án văn tä, nghĩ läi mà tiäc cho nhiäu ngä äi, mäng mä nhiäu thì tài năng cũng nhiäu đäu bä thui chät ngay tä nhäng năm còn trä.

4.

Trong suät ba chä cä năm chiän tranh, mäi ngä äi Viät Nam đã quên hän nhäng nhu cäu vät chät và tinh thän cä a riêng mình đä đä cä cùng säng nhä mäi ngä äi, cùng cäm nghĩ nhä mäi ngä äi, säng cùng säng chät cùng chät. Häc thuyät Mác và vai trò lãnh đäo cä a Đäng Cäng Sän đä cä tôn vinh đä nä tuyät đä i. Vì sä phän cá nhân gän liän väi täp thä väi dân tä c, trùng häp khít khao väi các mäc tiêu chính trä cä a đäng cäm quyän và nhäng tham väng cä a ngä äi lãnh đäo. Nhäng cä mäy thä hä cùng tham gia chiän tranh, säng trong mät môi träng xã häi, chính trä cä a mät đät nä cä đang có chiän tranh cũng là mät tai hoä khôn läng. Trong chiän tranh täp thä gät phät cá thä sang mät bên, có thä giäm đäp lên nó cũng chä mät mát gì, vì chiän tranh đòi häi sä nhät trí, cän sä ra länh đúng lúc cä a nhiäu cái đäu chä không có thäi gian bàn luän, sai đúng có sä tham gia cä a nhiäu cái đäu. Vä läi näu ngä äi lãnh đäo tính toán sai läp täc sä bä đä i phäng träng phät ngay, không säm tänh ngä thì cä sä nghiäp có thä bä đä vä. Đän thäi hoà bình thì

ch& còn dân chúng đ&i m&t v&i chính quy&n, quy&n l&i khác nhau, nguy&n v&ng khác nhau, có trăm ngàn th& khác nhau trong m&t c&ng đ&ng: dân t&c, tôn giáo, văn hoá, đ&i u ki&n s&ng... trong m&t th&i gian dài t&m quên đi, t&m gác l&i đ& lo vi&c l&n, lúc này nh&t lo&t tr&i d&y, đòi h&i và m&i cá nhân đ&u th&y cái mình đòi là quan tr&ng nh&t, b&c thi&t nh&t. Đ&c l&p có r&i, t& do có r&i, v&y cái h&nh phúc c&a m&i chúng tôi nhà n&&c đ&nh quên sao? Nh&ng ng&&i dân ph&i tìm ra c& h&i nào đ& nói, đ&n ch& nào đ& nói, dùng ph&&ng ti&n gì đ& nói. Nói v&i t& ch&c, v&i các đoàn th& mình là m&t h&i viên, không ai nghe c&. Nói trên báo chí không báo nào dám đăng. Vi&t k& sách, th&nh nguy&n g&i lên các c&p có th&m quy&n thì ch& bao gi& nh&n đ&&c tr& l&i. V&y ph&i làm gì nh&? Làm lo&n không dám, bi&u tình đúng pháp lu&t cũng ch&a có ti&n l&. Ng&&i đ&ng đ&n b&c l& s& không b&ng lòng c&a mình t&i các cu&c h&p l&p t&c b&nh ng k& c& h&i tr&n áp t&c thì, b&c quan an ninh ghi vào s& đen, thẳng ch&c nên l&&ng t& nay không th&, ch& còn đ&i ngày v& h&u thôi. Nh&ng dân chúng v&n có cách x&n&i b&t bình c&a h& b&ng cách sáng t&o ra nhi&u chuy&n ti&u lâm chính tr&. Trong c& n&&c không đâu có nhi&u chuy&n ti&u lâm b&ng Hà N&i vì nó là th& đô hành chính, m&i chuy&n cung đình v&a th&t v&a gi&trần g&p các quán cà phê m&i ngày. Không ra đ&&c báo vi&t thì làm báo m&m v&y, l&i nói bay đi l&y đâu làm b&ng, t&&ng nh& vô h&i mà h&i vô k&. Vì nó s& thành d& lu&n, không ai b&t giam đ&&c d& lu&n, gi&t đ&&c d& lu&n, cái d& lu&n h&n t&p, vô s& c& m& r&ng mãi ra, bao trùm m&i vi&c m&i ng&&i tr& thành m&t b&ng m&i đ& đ&t ra các tiêu chu&n s&ng cho m&t th&i. Cái tiêu chu&n m&i có tên g&i là “m&c k& nó”. Nó là ng&&i khác, là nhà n&&c, là b&t c& ai, b&t c& vi&c gì không có quan h& tr&c ti&p t&i các l&i ích cá nhân mình. Cái cá th& sau m&t th&i gian dài nh&p vào cái t&p th& đã t& tách ra kh&i nó đ& tìm l&i mình. Nh&ng cách tìm l&i y th&&ng thu&c v& phía tiêu c&c c&a con ng&&i, l&y l&i ích b&n thân làm m&c tiêu nên không t&o ra đ&&c s& thẳng hoa, s& t& do chân chính, là môi tr&&ng cho m&i sáng t&o đ&c đ&ao, v&a th&m đ&m tính cá nhân v&a th&m đ&m tính th&i đ&i y&u t& ti&n phong c&a nó. & đây tôi mu&n nói thêm, t& do đ&&c nuôi d&&ng t& nhiên trong môi tr&&ng dân ch& là t& do c&a c&ng hi&n, còn t& do v&a thoát ách chuyên ch& th&&ng có tính phá ho&i, tr& thù, đ& bù l&i nh&ng năm tháng b& t&&c đ&ot. C& so sánh v& t& do c&a m&t xã h&i dân ch& nhi&u trăm năm nh& Hoa K& và t& do v&a giành đ&&c c&a n&&c Nga Xô Vi&t là đ& rõ. Vì nó không đ&&c chu&n b&, không đ&&c giáo d&c, m&i b&n năng c&a con ng&&i đ&&c x&ng ra nh&t lo&t s& gây h&n lo&n cho c&ng đ&ng, nhi&u h&n là xây d&ng. Dân ch& và t& do ph&i có th&i gian đ& làm quen, đ& h&c cách s& d&ng và b&o v&, phân đ&&c ranh gi&i gi&a cá nhân và c&ng đ&ng. thành pháp lu&t, thành t&p quán m&i có th& đ&m hoa k&t trái đ&&c.

Mất đất nước bị xâm lược, rồi bị nô dịch, dân chúng thành nô lệ không được pháp luật che chở, làm người cũng khó nói gì tới ý thức cá nhân trong môi con người. Ý thức cá nhân là ý thức về cái riêng biệt của mình, về cái có thể công nhận của mình cho công đồng không gì ngăn cản ai do có một cách cảm nhận riêng, một cách suy nghĩ riêng, thế đó... Nhưng cái giá trị cá nhân chỉ được nhìn nhận, được tôn vinh ở những xã hội tự do, các mối quan hệ giữa người với người tự do. Xã hội tự do mà chúng ta vẫn có thành kiến là rất xa lạ với thế kỷ hay cho những tiếng kêu cứu, báo về những giá trị truyền thống của cá nhân, vì đang tiến hành làm một phạm giá của con người, phá vỡ nền tảng đạo đức, làm rơi lệch các mối quan hệ xã hội. Con người được sống no đủ, trong tiến nghi mà vẫn đi đến chỗ với nó, muốn thoát ly khỏi nó vì không được thỏa mãn những nhu cầu về tinh thần. Ta hay lấy những chuyện đó để làm chứng một cách hệ thống cho sự tha hóa của con người sống dưới chế độ tự do. Về các công dân của chế độ xã hội chủ nghĩa thì sao? Chẳng có ai kêu ca gì. Nhà văn là người có trách nhiệm chăm lo cuộc sống tinh thần của đồng bào cũng không kêu. Có một nhà văn Nga [Vladimir Dudinzev / Владимир Дудинцев - chú thích của Di&#n Đ&#n] viết cuốn sách Người ta không chỉ sống bằng bánh mì [Не хлебом единым - chú thích của Di&#n Đ&#n] bằng cả giọng văn phê phán. Ông đã viết sai vì các nước xã hội chủ nghĩa rất coi trọng cuộc sống tinh thần của các công dân. Họ được sách rất nhiều, trên xe điện, xe buýt, trong công viên, đồng nghiệp hàng nghìn dãy dài mua một phạm, mua vé xem vũ kịch, nghe âm nhạc hoặc mua sách để rất chăm chú, từng ng đầu như cuốn sách đích thực của họ là các trang sách. Chẳng có những giây phút chìm đắm trong sự dể dặt mà có cả những suy nghĩ về thân phận của mình, của đồng bào, tìm kiếm cái bên ngoài cá nhân đang lưu lạc một góc khu vực nào đó của riêng mình. Rồi khi trang sách là rồi ngay vào vòng quay của trăm ngàn công việc chỉ có nghĩa lý gì ngoài sự mưu sinh dưới tên gọi. Nhưng ngày nay, những giá trị mà gọi là nhân văn cũng không được người mất mình, người nghĩ một mình, có bao nhiêu buổi lễ kỷ niệm mà không những phong trào cam kết thi đua và vô vàn cuộc họp của ngành của giới đã choán hết phần thời gian còn sót lại... Cuộc sống tập thể đã khiến chìm đắm cuộc sống cá nhân, cuộc sống trong chiến tranh đã xóa nhòa một thói quen của cuộc sống thời bình. Lúc nào cũng có kẻ thù hình rõ ràng để tìm kiếm một chế độ bằng vũ trang, hay bằng chiến đấu để hòa bình. Lúc nào cũng được chỉ trong chi bộ, bàn bè của quan giám sát mọi tư tưởng và hành vi để ngăn chặn mọi biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân của mọi thành viên. Lúc nào cũng phải đi phòng, phải đi cao như giác cách mạng, không tin cậy bất cứ ai, kẻ của bên bè. Chẳng có một điếu u ám, là trong hoàn cảnh sống không có một tí tự do nào cho cá nhân mà chúng tôi vẫn sống được, lại còn viết văn làm thơ được!

9 / 28

7.

Bßt cß nhà nß c nßo lßy hßc thuyßt xß hßi hoßc tôn giáo thay cho hißn pháp thì trßc sau sß chuyßn đßi thành nhà nß c chuyên chß. Vì trong hàng trißu công dân sß có nhißu nhóm ngß i không cùng lòng tin, không cùng tín ngß ng vßi nhà cßm quyßn. Hß trß thành nhßng cßng đßng đáng ngß, sß bß phân bißt đßi xß, trßc hßt là mßt quyßn tß do tß tßng, tß do ngôn lußn, tß do xußt bßn. Đó là nói vß tßng lßp trí thßc. Còn nhßng ngß i làm các nghß khác, chß dßnh đáng gì đßn sách vß cũng sß cßm thßy bß tßc đßt nhißu quyßn tß do, nhß quyßn tß do lßa chßn cách sßng cßa rißng mình chßng hßn. Đß đßc quyßn vß tß tßng tßt nhißn sß đßc quyßn cß vß cách sßng, vì mßi hßc thuyßt đßu có phßn đßo lý cßa nó, nó cßn tiêu chußn làm ngß i đß đßc lý tßng hoßa cßa nó đß làm khuôn mßu cho tu sß và tín đß. Tôi có mßt bà cô sßng ß Hà Nßi sußt thßi Pháp tßm chißm, là dân cũ cßa Hà Nßi, sau này gißi phóng đßc mßt năm, bà than thß vßi tôi, nghĩ rßng sßng vßi cách mßng thì dß mà hoá ra rßt khó. Bà bßo chính phß gßi vißc lßn không lo toàn lo vißc vßt, tß cách ăn mßc, cách yêu đßng, cách nuôi dßy con cái là nhßng vißc ngß i dân tß bißt cách lo, tß bißt cách hßc, lo không nßi thì đã có đß lußn xß hßi lo giùm, tß cß tßi nay vßn thß mà. Lßi nói vß nhßng tín đß trung thành cßa chß nghĩa Mßc, nhßng chißn sß theo cách mßng tß thuß mßi lßp nß c là đám văn nghß sß chúng tôi cũng “sßng không đß” trong sß vißt lách. Vißt đúng lußt lß thì chß có hai chß đß: căm thù và hy sinh. Cũng chß có ba loßi ngß i đßc tôn vinh: công, nông, binh. Cái thß gißi mệnh mßng, nhißu màu sßc ngày mßt thu hßp và chß có hai màu: đß là quân ta, đen là quân đßch. Văn chßng cách mßng thoßt đßu cũng lß so vßi văn chßng thßi trßc nên đßc bßn đßc trß hoan nghßnh. Nhßng cß phßi đßc mãi mßt vài đß tài quen thußc, mßt vài loßi ngß i quen thußc và nhßng tâm trßng rßt quen thußc ngay nhßng bßn đßc trung thành cũng phßi chán. Chính chúng tôi cũng tß chán mình. Tài đã kém lßi bß bó chßt tß đßu tßi chân, xoay tßi xoay lui cũng chß có mßt vòng quay, ú ß mßt cách nói, càng vißt càng nhßm cũng là phßi. Mßt nßn văn nghß phßi phßc vß chính trß (mß chính trß thì sßm nßng chißu mßa) là đã mßt mßt nßa tß do rßi, lßi phßi phßc chính trß theo nghĩa các chß trßng, chính sách cßa tßng thßi kß thì còn gì là tß do nßa. ßy là chßa nói mßi cßp cßm quyßn lßi có nhßng yêu cßu rißng, nhßng cách đßi xß rißng, lúc nhu lúc cßng, cái thßng nghß sĩ chß còn bißt lßi nào mà lßn. Văn chßng đã đßn nông nßi ßy mà vßn có gißi thßng qußc gia, nhßng nhßng tác phßm đßc gißi thßng Lenin, Stalin lißu có còn cußn nào đßc ngß i Nga hôm nay mußn đßc lßi. Tôi cũng đßc gißi thßng văn chßng cao nhßt cßp qußc gia, nhßng tôi bißt chß mßi năm nßa, thßi thß đßi thay chß cß còn ai nhß tßi mình nßa. Tôi là nhà văn cßa mßt thßi, thßi hßt thì văn phßi chßt, tuyßn tßp, toàn tßp thành gißy lßn cho con cháu bán cần. Bußn nhß? Nghß lßi cũng chß có gì phßi bußn, con ngß i vßn sßng trong nhßng chißu kích hßu hßn lßi mß tßng nhßng gì do con ngß i làm ra sß thußc vß vßnh vißn, có hoß rß! Tßt nhißn vßn có nhißu công trßn cßa trí tuß thußc vß cßi bßt tß nhßng là cßa các thiên tài. Vßi bß não con sâu cái kißn,

ngác nhìn nháng cái đáu kháng lá y làm gì cho thêm buán ra. Hãy viát nháng gì trong cái tám nhìn tám nghĩ cáa con sâu cái kián váy. Mát cách nghĩ thiáu “tá hào dân tác” nháng chác chán là mát cách nghĩ đáng. Đá táng có nháng quác gia táng nghĩ táng viát rát tá hào, rát kiêu hánh ráng dân tác há đã sái bác trác nhán loái cá trăm năm, sáp chám tay vào cánh cáa thiên đáng rái! Mà rái sao nhá? Là nhá mái chúng ta đáu đã đác cháng kián trong suát máy chác năm nay đáy!

8.

Nhà văn Dá Hoa [Yu Hua, á, chú thích cáa Dá], mát cây bút đang nái cáa văn đàn Trung Quác, trong lái cuái sách cáa tiáu thuyát Huynh đá (Nhà xuát bán Công an Nhân dân, 2006), ông có viát đái ý, trong lách sá thá giái i tá thái Trung Cá đán thái hián đái phái trái qua 400 năm. Còn á Trung Quác tá thái cách máng văn hoá, cá đát nác chìm sâu trong bóng đêm trung cá vái thái báy giá vái bao nhiêu thay đái đán chóng mát đát nác Trung Hoa nhanh chóng bác vào đái ngũ các đái gia cáa G8. Cái khoáng cách vái vái giáa hai thái đái áy đã đác rút gán trong có 40 năm. Ráng hay thì thát là hay náu chá nhìn vào toàn các, vào cá dân tác. Nháng náu nhìn vào táng cá nhân, nháng cá nhân không đác chuán bát cán cá trong lách sá, trong văn hoá, trong truyán tháng và nhát là trong nhán cách làm ngáng i thì cái rút gán trong mái cá nhân sá đán tái đáu? Theo ý tôi (N. K.) là các cá nhân áy sá rát đá bá GẤY khi gáp phái sóng to gió lán. Vì cái lỗi cáa nó cháa đá cáng, cháa đá bán, cháa đá nháng tá chát vá di truyán, vá giáo dác (rát cán có thái gian) đá áng phó háu hiáu vái nháng thay đái quá nhanh cáa môi tráng sáng. Các nhà cách máng tháng chá nghĩ tái mác tiêu và nháng con đáng ngán nhát nhanh nhát đá đát đác mác tiêu, bát cháp các công dân cáa há báng lòng hay không báng lòng. Và há lái tin mát cách ngây thá, mát cách tá hái ráng cá ép là đác, cá đáy tái báng các phong trào cách máng cáa quán chúng là đác, trác lá sau sá quen đán. Nháng các cá nhân cũng là lòng ngáng i không thuán thì mái chá tráng đáu hay đán máy sám muán cũng bá đáu thái, chá đá lái mát đáu vát tích các nào. Và càng lá hán là nháng tá chác kinh tá đác xem là lác háu, là phán đáng cáa mát thái ván có muôn vàn cá hái đá tái sinh và xem ra còn tán tái rát lâu dài.

Trong những năm 90 của thế kỷ 20 nhiều vợ lão thành cách mạng Việt Nam lấy làm kinh ngạc và đau đớn trước sự tiêu vong quá nhanh của một siêu cường mà chân móng của nó đã ăn sâu trong mảnh đất Nga non trẻ thế kỷ. Thốt ra toà lâu đài kiên cố của thế kỷ lại vậy không hề có chân móng. Nó được xây trên cát. Mọi thay đổi lớn đều đổ vào phong trào quần chúng được hình thành, được vận động cho bằng có tuyên truyền chứ không từ nguỵ nhân tộc thân. Tất cả đều phụ thuộc ép buộc, đều phụ thuộc dàn xếp, và phụ thuộc có các đội viên chuyên nghiệp trình diễn theo một kịch bản được nhốt. Có hai nhà văn lớn của Châu Âu đều được mời xem màn diễn và một xã hội lý tưởng do nguỵ cường sản lãnh đạo. Ông Romain Rolland thì khen không hết lời, còn ông André Gide thì chê đều đều cuội. Vì một ông chỉ nhìn có cái mặt tiền, cái thế ngạo, đến đâu cũng thấy dân chúng ca hát, nhảy múa và vẫy cờ, vẫy hoa. Còn một ông lại chỉ quan sát cái sân sau của chế độ và thân phận của nhiều cá nhân ông có dịp tiếp xúc. Đám đông thế kỷ cho ta cái cảm giác sai vì họ không thể giải quyết tính độc lập trong tình cảm và phán xét. Còn cá nhân thì cái thân phận riêng của họ bao giờ cũng thu hẹp nhân loại hôm nay và mai sau.

Một xã hội mà công dân không được quy định sống thế nào, nói thế nào, nhà văn cũng không được quy định bày bày tâm sự riêng tư của mình trên trang giấy là một xã hội không có chân móng. Các quốc gia cùng sống với nhau trong một liên bang, gọi nhau là anh em là để ngụy chí, nhìn ngoài thấy họ sống cũng yên ấm vui vẻ. Vội vã mà khi họ chia tay nhau cũng đành đành. Và ngay lập tức họ nhún ra nhiều mặt lợi trên đất nước mình đã bằng lòng anh em ruột thịt chia sẻ trong một cuộc đời chắc không công bằng. Thế là bắt đầu những cuộc tranh chấp các đảng biên giới, đã có lúc phải dùng đến xe tăng, đến bác sĩ nói chuyện. Rồi tranh chấp đảng đảng đảng và các mặt đầu, các căn cứ quân sự và các vùng biên có hiểm họa. Khi Mỹ và NATO muốn đất căn cứ quân sự trên đất nước họ, nhân danh chúng không bằng họ gọi đến liên đầu biệt Mỹ là để thị cớ của nước Nga anh em. Yêu Mỹ là tất nhiên vì Mỹ sẽ rót tiền vào những cái kết rừng của họ. Ghét Nga cũng là lẽ đương nhiên vì xưa kia anh bạn tôi, bạn tôi, xem tôi như chó hú, như thú cưỡi, bây giờ chính là lúc tôi có quyền trả thù. Lúc gần nhau thì nghĩ nông cạn thế, còn bình tĩnh lại thì gọi các nước cộng hòa trong liên bang Xô Viết (cũ) vốn có sự ràng buộc tự nhiên và máu thịt trong lịch sử vì họ đã là nguỵ một nhà non trẻ thế kỷ, đã cùng nhau sống chết chung hiểm họa phát xít để báo về sự tồn tại của Liên bang cũng như của các nước cộng hòa. Lại đã cùng nhau sinh con đẻ cái, đã pha trộn ngôn ngữ, văn hoá và kỹ niệm. Bây giờ mọi quốc gia và được trở lại là chính mình, và có phần đóng góp thêm của các nền văn hoá lân cận, bên bè, giàu có hơn trước, văn minh hơn trước. Rồi họ cũng sẽ sống với nhau như một cộng đồng của khu vực, những lần này là thế nguy, là do họ thấy chọn một hình thức liên minh bình đẳng, dân chủ và hoàn toàn tự do. Bắt cứ một thế giới xã hội nào nhòm mắt dân chủ và tự do, xây một xã hội mới, một liên minh mới sẽ có may mắn tồn tại được lâu dài với sự đồng thuận của mọi người và sự hài lòng của mọi cá nhân.

Năm tôi 60 tuổi, khi viết về mẹ tôi bà cô đã ngoài tám chục mà còn rất minh mẫn trong cách đối nhân xử thế, bà vẫn giữ được tính cách riêng mà không làm mất lòng mất ai, tôi con cháu trong nhà đến các mối quan hệ ngoài xã hội. Tôi đã viết về bà về được trải cho chúng sống đến trăm tuổi mà vẫn còn sáng suốt tốt hơn bà sống biết mẹ tôi bị mất của thì máy tởn hoá. Thốt ra là tôi nói về tôi đây, có hai bên được như ông tôi tin là tôi sống biết được con người như thế nào tôi được sống lâu hơn, không cần trăm tuổi, chỉ cần 90 là đủ, miễn là vẫn giữ được mất cái đầu bén nhạy như bây giờ, sống sàng lọc như mẹ tôi khác lạ như bây giờ, không cần phải đến chính mình. Năm nay tôi đã hiểu ra mẹ tôi rút gọn đi đâu trái tự nhiên, đâu đến đến thốt bài. Các cuộc cách mạng xã hội là nó có ta trong suốt ba chục năm đầu hàng rồi, đâu phải làm lợi ích đâu, tự nhiên là theo hàng khác, mà kết quả vẫn vẫn là chết đói. Nguyên do là các nhà lãnh đạo muốn rút gọn như ông công việc của trăm năm thành chuyển chỉ làm trong mấy năm. Vì họ chết hiểu đây để con người Việt Nam trong cuộc sống đời thường, cái cuộc sống không có chiến tranh, không có cách mạng xen vào, cái cuộc sống trôi đi lặng lẽ của muôn đời. Nghĩ rằng người Việt Nam của hôm nay đã khác người Việt Nam trước năm 1945 là một cách

nghĩ rßt thißn cßn, tß gây cho mình nhißu ßo tßng trong vißc trßu lißu nhßng vißc phßi làm đß kißn tßo mßt xß hßi dân chß và văn minh. Mßi phong trào thi đua chß có ích lßi gßi trong nhßng vißc cßn nhißu chăm sóc nhßn nßi, bßn bß, bßt đßu tß các cá nhân chß không phßi tß các đám đông vßi nhßng khßu hißu, cß qußt, kßn trßng, dißn văn và đáp tß, vß tay và tßng hoa. Đám đông không thß đßng mãi đß i nßng đß nghe lãnh tß dißn thuyßt. Hß luôn mong đß i đß c gißi tán đß vß nhà. Con ngß i ß nhà vßn cũ kß nhßng là ngß i thßt chß không phßi là sß nhßp đßng chß c lát khi đßng trong đám đông. Tôi thßt lòng yêu mßn, ngß ng mß Fidel, mßt nhà yêu nß c kiên cßng, mßt nhân vßt đã thußc vß lßch sß cßa Cuba. Ông là mßt trí thßc lßn, bßn tâm giao cßa Marquez, nghe nói trong túi lúc nào cũng có mßt cußn tißu thuyßt đang đß c đß. Bßi vßy tôi mßi lßy làm lß khi ông bußc dân chúng phßi đßng hàng nßa ngày đß i nßng đß nghe ông cao đàm khoát lußn vß đß mßi vßn đß. Lúc cách mßng mßi thành công nói dài thß vì ngß i dân còn đang háo hßc vßi cußc sßng mßi và các ngôn tß cách mßng cũng rßt mßi. Nhß mßt cßp tình nhân đang yêu nhau, đang cßn nhau, nói vßi nhau đß thß chuyßn vß vßn nhßng chß ai thßy thßi gian là dài. Còn đã thành vß thành chßng thì chß cßn nói ít thôi, chß nói nhßng vißc cßn làm thôi, chß cßn gì nhßng thuyßt lý dông dài. Mao Trßch Đông cũng thß, ông là mßt nhà chính trß thông kim bác cß, quanh nßi ông làm vißc và cß nßi ông nghß ngß i sách đang đß c xßp tßng chßng, nhßng xem ra cũng chß hißu đßng bào ông bao nhiêu. Ngß i dân ß đâu cũng thß, đßu mußn có mßt cußc sßng bình yên, đß c tính vißc cá nhân và gia đình trong mßt khoßng thßi gian dài, mßt trăm năm chßng hßn, không có nhßng thay đß i lßn trong lßi sßng, trong công ăn vißc làm, trong các giá trß, đßt bißt là giá trß cßa đßng tißn. Chß cß phßi sßng mãi tß năm này qua năm khác trong các phong trào cách mßng, lúc chßng tß lúc chßng hßu, nhßng hßi nghß toàn qußc và đßa phßng nßi nhau không đßt, nhßng hô hào la hét tß trong nhà ra ngoài đßng nhß mßt lßu hoá rß, các quan hß xß hßi và các giá trß thay đß i soành soßch thì còn bißt đßng nào mà sßng. Vß lßi các cußc cách mßng ßy chß đem lßi bßt cß lßi lßc nào, cho bßt cß giai cßp nào. Chß có nhßng mßt mát thôi, ngß i giàu thì mßt cß nghißp đß c kißn tßo tß nhißu đß i, ngß i nghèo thì mßt nhßng chß đßa cßy, có thß mßt cß công vißc kißm sßng mßi ngày đß đß c làm chß mßt cái rßng không. Có thßc mßi vßc đß c đßo, đã đói ăn thì ngay đßn cái tß cách làm ngß i cũng không thß có nói gì đßn đßo. Thành thß cái chß trßng rßt quyßn rß, rßt “văn nghß”, nhßt là vßi gißi trí thßc, cßa chß nghĩa Mác “cßi tßo thß gißi, cßi tßo con ngß i” hoá ra chuyßn không đâu, nói cho vui, bây giß ngß i ta cũng hay nhßc đßn đß chß gißu mßt hßc thuyßt xß hßi chßa đßy nhßng hoang tßng.

Do không hiểu con người cá nhân, họ cứ hiểu theo những phân tích máy móc, nông cạn của chủ nghĩa duy vật của giai cấp thợ mỏ 19, nên các nước xã hội chủ nghĩa mới dám đưa ra những mục tiêu huân hoàng như mới tạo con người trong vài thập kỷ nếu môi trường xã hội thay đổi. Nên mới gọi nhà văn là “kẻ sống tâm hồn”! Văn chương do con người làm ra đưa trao tặng cho con người một cách tự do nhất, ít bị ép buộc nhất. Chỉ có văn chương mới tôn trọng mọi giá trị của cá nhân, tôn trọng mọi lẽ của cá nhân kẻ cũng như người thành kiến phi lý của họ. Họ có quyên yêu mình hoặc ghét mình, tôn vinh mình hoặc nguyền rủa mình, chứ sao chứ. Người viết viết người ghét cũng ghét kẻ cũng cái quyên ném sách vào lửa. Cái mục đích “tự do”, “giáo dục” của văn chương không bao giờ là lừa dối, là lừa dối là văn chương tồi. Với tôi chính người viết cũng không có ý đồ như vậy, họ viết bằng tâm sự thành thật của mình, những trải nghiệm đau đớn của mình, họ viết cho họ trước rồi cho đời sau, có khi họ cũng chỉ nghĩ đến những người sống đời họ, viết mà chỉ thôi, viết để giải tỏa rồi thì mình ngừng nghỉ với mình, là viết riêng mình. Chỉ trách ai chứ, chỉ giận ai chứ, cũng chỉ lên án một ai. Vì không có vật chất nào nảy sinh trong ta khi đời nên chủ nghĩa của tác phẩm của mình nhiên trôi vào tận những kẽ ngách trong cái tâm sự u uẩn, những khát vọng thẳm kín của riêng ta, để ngời trong ý, rồi cứ thế mà thấm thấu dần dần vào cái thế giới tinh thần của ta một cách vô thức, giúp ta nhìn ra một vùng sáng mới ở nào đó, gột rửa một vài thành kiến, thay đổi một vài quan niệm, và ta vốn nghĩ một cách khoan khoái là chính ta đã chủ động thay đổi, tuy nhiên không theo lối chủ báo của một ai chứ, của một học thuyết nào chứ, hoặc nhét vào một cách bất chợt một phong trào thời thế nào chứ. Bất cứ cái gì xa lạ với bản tính của mình, với thói quen của mình, nói một câu, với những gì làm nên lại lịch của mình, chứ sống thì muốn được thoải mái để mình là chính chứ không phải cái nguyên gốc. Tôi được biết có một cái linh mục yêu nước và cấp tiến được cách mạng tin nhiệm mới lên khu làm việc cho kháng chiến thời đánh Pháp. Những khi người một mình cứ vẫn rít buồm vì ở trong rừng không có nhà thờ để đi lễ và làm lễ. Cũng Chúa, như bày chiến và như cứ những lời nói của để ngăn chặn chiến với bày chiến trong công việc của mọi ngày. Khi cấp ủy một cái thời kỳ yêu cầu được được một linh mục đang coi sóc một xã ở đâu đó thì ở và xin được Thánh cho chứ. Lại một chuyện khác, khi tôi được tiếp xúc với một vị lãnh đạo cấp cao của Đảng khi ông đang còn làm việc, qua thời tôi đã từng nghĩ ông là con người kiên cường mà của một xã hội tương lai, chứ nói gì, nghĩ gì với mình, tất cả cho tôi quí, cho sự nghiệp, cho nhân dân. Những rồi ông bỏ một chỗ vì không được vào vào vào ban trung ương của Đảng, một chuyện rất bất ngờ với nhiều người. Khi đến hội công bố kết quả bầu cử, nghe nói ông đã oà khóc, rồi khóc thét lên thì mấy năm, không đi đâu chứ, không gặp ai chứ vì tôi cho mình đã bỏ sự nghiệp, đã mất hết danh dự. Lại là một con người khác, từng tham gia những cái lúc còn đeo tên bài ngà rất nhiều. Con người một cái nhìn u ám là con người già, con người đã bỏ tất cả những gì là con người thật. Con người đã bong một lớp sơn phết kín chỉ còn trơ lại cái lõi của nó mới là thật. Cái gì có thể luôn luôn thay đổi những cái lỗi muốn thay đổi phải một cái khi gặp một đời người. Ý là chỉ dám nói là có thể thay đổi chỉ không dám nói chắc là sẽ thay đổi. Chỉ vì con người ta không chịu thay đổi theo những tiêu chuẩn đã được quy định hoặc theo một tầng lớp thu nhập tính theo đầu người. Sự phát triển của con người theo chiều hướng tích cực phải được đưa vào môi trường sống tốt do và dân chủ để nó không được như chính nó, để nó đánh thức mọi tiềm năng sáng tạo đang nhen nhóm ở trong nó. Với cái thế giới tinh thần của mọi cá nhân hãy để cho mọi cá nhân tự do lựa chọn, nó không thích người khác can thiệp bằng bất cứ cách nào. Nó sẽ biết cách tự điều chỉnh để thích ứng được với mọi quan hệ mới một cách có lợi nhất.

11.

Trong n&a th& k& s&ng d& i s& lãnh đ& o c&a m&t Đ&ng theo h&c thuy&t Mác Lê, tôi luôn luôn đ& c nh&c nh& ph&i tôn tr&ng qu&n chúng, s&c m&nh c&a qu&n chúng có th& thay đ&i dòng ch&y c&a l&ch s& và s& ph&n c&a nhi&u cá nhân. Nh&ng cũng th&t tr& tr&u, không có m&t ch& đ& c&ng hoà nào & th& k& 20 l&i dám coi th&ng qu&n chúng nh& t&i các n&c xã h&i ch& nghĩa. S&ng trong th& ch& này su&t m&y m&i năm không có m&t cu&c bi&u tình nào đ& c t& ch&c đ& ph&n đ&i m&t chính sách nào đó c&a nhà n&c. Nh& th&i làm c&i cách ru&ng đ&t hay th&i huy đ&ng nông dân vào các h&p tác xã nông nghi&p. Giám đ&c xí nghi&p nhà n&c tham ô, m&c s&ng c&a công nhân gi&m sút cũng không có đình công. Nông dân b& k& c&ng quy&n đàn áp, làm nhi&u vi&c trái pháp lu&t, v&a m&i nhen nhóm bày t& s& b&t bình li&n b& gi&p t&t ngay. Vì ng&i lãnh đ& o đã nh&n đ&nh r&t đúng r&ng, nhân dân ta r&t t&t, r&t đ& b&o, b&ng đ&ng h& dám nói x&c, dám đòi h&i này n& là do có m&y th&ng cán b& v& h&u b&t m&n c&m đ&u. C& nh&m m&y th&ng đó mà đe, n&u c&n thì b&t là đầu vào đ&y ngay. Qu& nhiên th& th&t. T&c là ng&i c&m quy&n ch& coi dân chúng vào đầu. H& ch& s& các cá nhân hi&u nhi&u bi&t r&ng, r&t khó b&t n&t, là hay bày trò xúi gi&c thôi. Gi&ng h&t cái th&i còn vua còn Tây, k& cai tr& r&t s& ng&i c&ng s&n vì h& là k& hay gây r&i. Đã là ng&i c&m quy&n v&i n&c ta thì x&a là th& nay v&n là th&, ng&i dân v&n s&ng d& i ch& đ& chuyên ch& ch& ch&a bao gi& đ& c bi&t ch& đ& dân ch& là gì, đầu là dân ch& t& s&n. Đã chuyên ch& là chuyên ch& làm gì có s& phân bi&t chuyên ch& t& b&n v&i chuyên ch& vô s&n.

Ng&i c&ng s&n r&t kiên quy&t ch&ng ch& nghĩa cá nhân, nh&ng l&i chính t& các n&c xã h&i ch& nghĩa mà cái t& sùng bái cá nhân đã n&y sinh. Vì lãnh t& c&a h&c thuy&t cũng là lãnh t& c&a qu&c gia. H& lên c&m quy&n không do phi&u b&u mà do tín nhi&m s&n có c&a các tín đ& v&i giáo ch&. Giáo ch& là nhân v&t t&i linh, thu&c v& thi&ng li&ng nên nh&ng gì c&a th& gian không th& ràng bu&c ông ta đ& c. Ông ta c&m quy&n không có niên h&n vì ông ph&i ph&c v& nhân dân cho t&i lúc ch&t. Ông không ph&i t& phê bình và cũng không ai dám phê bình ông vì ông là bi&u t&ng c&a qu&c gia, c&a Đ&ng c&m quy&n, đ&ng trên hi&n pháp và m&i lu&t pháp. Ông là ng&i t& do hoàn toàn so v&i nguyên th& các qu&c gia dân ch& khác. Các c&p đ&i t& trung &ng t&i đ&a ph&ng cũng là nh&ng ng&i có nhi&u t& do nh&t & các ngành, các b& và các đ&a ph&ng

họ cũng quyên. Là các lãnh chúa trong các lãnh địa của họ. Chẳng ai dám xâm phạm nếu còn muốn giữ cho mình một chút tự do của con. Một xã hội có hàng triệu cá nhân không được để mặc, không được tồn tại riêng biệt như cá nhân lại được tồn tại vinh hoa tưng và được để mặc hoàn toàn thoải mái trong mọi nhu cầu là cái xã hội gì đây, là xã hội kiểu mẫu cho nhân loại tồn tại lại ư?! Nói miên man như vậy chuyện kể của này đã khó nghe, lại còn viết thành văn mà các nhà văn không thấy gì sao? Nghe thì vẫn nghe nhưng chẳng hiểu gì, gác bút, gác bút thì nuôi vợ con bằng gì? Nghĩ thì miên man ăn lại phải quên hết đi sự bán mình cho quyền lực được hoàn toàn. Năm đó tôi nhớ có một thời gian nhét vào Sài Gòn được gặp gặp các nhà văn nhà báo, các nghệ sĩ của chế độ cũ mà thêm. Họ sống thoải mái quá, nói năng hoạt bát, chẳng hề khoáng đạt, chẳng hề bị tước đoạt. Còn mình thì đi theo sự, sự gặp gỡ thân vì chẳng rõ họ có liên quan gì với Miền Nam? Nói cũng sự vì nói thì là đúng hay sai? Đến với một cái mà mình cũng phải canh chừng, vui quá sự một cái nhấc, khen quá có thể đã ăn phải bị cái của nó kinh tế bị biến. Nhưng lúc nào cũng căng cứng, nói năng giống một nên bị bà con trong này chê là quê, nhà văn nhà báo gì mà “quê một cái”. Giờ thì thích chuyện này cũng chẳng khó, họ là sự phạm cái của nó kinh tế công nghiệp bị biến, dù là thu được cái cũng vẫn thu được họ thì ng bị biến, vẫn là những người đã được giữ phóng khoáng nhưng bị ràng buộc quá khắt trong cách nghĩ, trong cách làm. Còn mình là sự phạm cái của nó kinh tế nông nghiệp phong kiến, đâu đã được làm cho nhân ông nhưng cũng chẳng hề được họ nghĩ cái mùi vị tự do và dân chủ là thế nào! Cái kho tàng cách mạng có tính thời đại không thể bỏ qua mà cũng không thể rời bỏ. Mình cũng đã đi theo sự mất mát năm, rồi thì cái là lịch sử không công nhận cái lại đi. Tôi còn sự rồi sự có ngày lịch sử sẽ trở nên phôi phôi vì cái tôi muốn không nên lịch sử, muốn đánh lại lịch sử!

12.

Các đảng cộng sản đều coi phê bình và tự phê bình là cách giữ kỷ luật mâu thuẫn nội bộ họ và họ như thế. Sự vật và sự đảng sản sinh mâu thuẫn, giữ kỷ luật để mâu thuẫn sự vật mới có thể phát triển, tiến lên. Phê bình và phê bình của phê bình, nghe vẻ khoa học và huy hoàng, nhưng câu chuyện chú: “Vòng này, mặt của ra!”, cái được to lên là cánh của vào tồn tại sự mất toang. Các nước xã hội chủ nghĩa vẫn được to câu chuyện chú ý trong nhà thờ kia mà cánh của vào tồn tại vẫn đóng chặt. Một thiêng rởi chẳng? Quê là đã mất thiêng vì người hô không hề tin một chút nào vào cái khả năng kỳ diệu của nó. Nếu tin vào phê bình và tự phê bình thì Stalin đã không cho ra các văn án chính trị mà chỉ tiêu diệt các đối thủ và là tay trái tay phải của mình trong những năm đó. Nếu tin vào câu chuyện chú ý thì Mao Trạch Đông đã không bày ra tôn giáo “cách mạng văn hóa” để tiêu diệt mọi kẻ dám can ngăn những chế độ độc tài phiêu lưu

c&a ông. &y là nói về nh&ng ng&i n&m quy&n l&c cao nh&t, còn nh&ng ng&i n&m nh&ng c& quan quy&n l&c th&p h&n cũng ch& bao gi& h& tin vào cái ph&ng pháp l&ng m&n đó c&. Trong các c&p u& h& v&n t& phê bình và phê bình nhau m&t cách s&t s&ng gi& đ&i. Và ai n&y đ&u t& b&ng lòng h&n sau nh&ng l& x&ng t&i gi&i t&i h&t s&c vui v& này. Và m&i thói x&u, k& c& t&i ác n&a, v&n nghi&m nhiên t&n t&i nh& tr& c& đây, v&n là nh&ng vùng c&m ch& nh&ng k& quá chán đ&i m&i dám đ&n đ&c xông vào. B&i v&y khi ông t&ng bí th& c&a Đ&ng m&i đ& c& b&u, trong c&n ph&n khích đ&i m&i sinh ho&t đ&ng, đã phát đ&ng m&t phong trào t& phê bình và phê bình r&ng kh&p toàn đ&ng, các đ&ng b& trong c& n& c& đ&u nhi&t li&t h&ng &ng, đ&u nh&c l&i v&i lòng nhi&t thành hi&m có trong các bài di&n vẫn có đ&ng tính cao c&a h&. Đó là m&t màn di&n kh&ng l&, r&t t&n kém, ch& đem l&i b&t c& k&t qu& nào. Vì ch& là di&n thôi, ng&i cũ k& m&i đ&u vào vai r&t thành th&o. Rút cu&c k& có t&i v&n ngày càng hung hãn, càng t& tin, còn ng&i t& t&i càng lúc càng d& d&t, hãi s&. K& quái nh&?

Các tín đ& c&a h&c thuy&t Mác đ&u r&t tin môi tr&ng xã h&i và hoàn c&nh cá nhân có ý nghĩa quy&t đ&nh t&i s& hình thành tính cách con ng&i. M&t đ&a ph&ng có nhi&u phong trào cách m&ng tích c&c &t ph&i s&n sinh ra nhi&u t&p th& t&t, m&t t&p th& t&t s& sinh ra nhi&u cá nhân t&t. Con ng&i là m&t th&c th& v&t ch&t nên không th& thoát ly nh&ng đ&i u ki&n v&t ch&t đã cho phép nó t&n t&i. Nh&ng nó còn là m&t th&c th& sinh h&c, m&t th&c th& tinh th&n, tâm linh, văn hoá bao g&m l&ch s& cá nhân và dòng h& & trong nó. Nó cũng không th& bi&t h&t nó, không th& bi&t h&t nh&ng ph&n &ng b&t th&n trong chính nó khi v&p ph&i nh&ng đ&i ngh&ch trong cu&c s&ng. Nên cái th& gi&i tinh th&n, tâm lý c&a con ng&i là r&t đa đ&ng, ph&c t&p, có muôn vàn l&i đi ngo&t ngoéo. T& th&i con ng&i có ngôn ng& đ& giao ti&p, có ch& vi&t đ& l&u l&i, có văn ch&ng đ& bày t& nh&ng bí m&t c&a riêng r&nh, nó v&n không ng&t than th& là ch& bi&t đ& c& bao nhiêu về mình và đ&ng lo&i. Con ng&i v&n nguyên v&n là m&t bí m&t mênh mông, sâu th&m nh& t& th&a nguyên s& v&y. Ng&i c&ng s&n ph&i kiêu ng&o l&m m&i dám bày cái trò ch&nh hu&n phê bình đ& lãnh đ&o m&t cách chu&n xác cái ph&n khó n&m b&t nh&t trong con ng&i. Vì nó bi&n hoá, nó phù du nh& mây nh& gió v&y.

Con người có 2 mặt đều hướng ra cái thế giới vật chất bên ngoài, không có con người nào hướng vào trong để ngắm nghía, kiểm soát cái thế giới tinh thần của nó nên nó bị mù mặt nữa, cũng như nó không có cái tai bên trong nên không thể nghe được những tiếng thì thầm rất nhỏ mà đi đêm trong chính mình. Hai cái khuyết tật bẩm sinh này đã làm con người thiêu hoàn chỉnh, là nguyên do mà để vì của nhiều danh nhân đứng trên ngai vàng năm cuối đời. Những cũng có mặt số ít người có khả năng nhìn được sự vật bên trong ngoài, nghe được những tiếng động rất nhỏ của ngoài trong. Họ không có câu trả lời vật chất để biết nào mà chỉ bằng cái năng lực tinh thần rất mạnh mẽ đã bù đắp được những khiếm khuyết bẩm sinh. Nhiều người ký ức các danh nhân của chính trị luôn vẫn hoá để thiêu cái phần còn nhậy nhòa của họ, cái phần thú vật của con người nên sinh ra những tội ác của hình thành, cái què quặt, cái buồn cười đã được kiểm soát đúng lúc, đã được giữ gìn như ngọc, cái phần họ muốn quên đi và rất dễ trở thành lang sói với để ng lơ là nên trong để ng chí, để ng nghiệp còn có người biết đến và như thế. Cuộc chiến đấu luôn, có tính bị kiểm soát mình với mình bao giờ cũng hoành tráng, cũng đẹp, rất rõ những màu sắc để nghênh vì nó đã bị còi để y để như cái phần chết LÀM NGƯỜI trong mặt CON NGƯỜI. Không phải biết cái cũng trả để trả nên chiến thắng này, vì chiến thắng ngay trong lòng mình, mình với là kẻ thách đấu với là kẻ dám nhận đấu, đấu thua cũng là cái thua của thần thánh. Mặt công việc trang trọng đến thế, hùng tráng đến thế mà lại dám nghĩ là công việc của sự đông, của những người của họ chuần biến mặt cái nhìn bên trong, mặt cái nghe bên trong cho riêng mình, cái để họ sống trong thế mãi, trong u mê, biết thế nên mặt gì hãy nhìn lại mình, hãy nhìn lại người để có được những phán xét và để cho như chuần xác! Ông từng biết thế đã mà mặt cuộc chiến nên ông cũng chỉ nhận được những kết quả ọ.

Mặt Đàng, mặt thế chỉ chính trị này phê bình và tự phê bình làm vũ khí sắc bén để giữ quy tắc mặt mâu thuẫn nên bị, giữ thế nó lại không còn dùng được nữa thì các mâu thuẫn sẽ được hoá giữ bằng cách nào? Đàng để lại không có, để luôn để lại qua báo chí và các cuộc biểu tình quần chúng cũng không có, vậy làm cách nào để biết và để cho như mặt sự rõ ràng, thế mới có biết lo lắng nên nó xảy ra? Vậy có cách, là phải trả mặt tình hình chính trị luôn căng thẳng (mặt cuộc chiến tranh có thể xảy ra, mặt cuộc biến loạn có thể xảy ra) để buộc các công dân phải sống trong những quy chế nghiêm ngặt của thế chiến, các chế độ toàn trị chỉ có hai quan mà quy định uy bao trùm cả xã hội. Đó là quan tài, tuyên truyền và quan công an. Mặt để chế, mặt để chế. Còn khi đã có chuyện biến thế xảy ra thì chỉ có mặt biện pháp: đàn áp, bắt giữ, lập tòa án xét xử những kẻ cầm đầu. Cách giữ quy tắc với nhanh gọn lại mau nên dễ, không dây dưa, phần toái vì có quá nhiều luật lệ, qua nhiều lý lẽ như các nước tư bản. Những rất lo lắng vật vãnh thế ra là nước là không khí của các nhà cầm quyền để tài. Họ đâu có số lo lắng. Họ còn bày ra những cuộc chiến cung đình như Liên Xô và các nước Đông Âu, hay mặt cuộc chiến giữa nhân dân với nhau như đã làm ở Trung Quốc. Không có mùi vị của thu hoạch, của máu người và những tiếng la hét cuộc nổi của đám đông thì người cầm quyền biết thế bằng gì!

14.

Táp thá không làm ra văn cháng vì nó không có cám nghĩ riêng, tâm sá riêng, tính cách riêng. Nó là vô danh. Mát tâm sá mán nguyán, nháng tiáng cái hoan lác, mát kiáp ngái quá đáy đá cũng không thá có chá đáng trong văn cháng. Vì văn cháng bao giá cũng thuác vá nháng tiếng kêu cáa con ngái đá đòi lái nháng gì còn thiáu: thiáu tá do, thiáu công báng, thiáu hánh phúc... Đái ngái là bá khá, nháng khao khát vá tinh thán cáa con ngái là vô cùng nên mái cán có văn cháng và nghá thuát đá bù lái. Còn mái thá đáu đác biát, đáu đáy đá, đáu mán nguyán thì tôn giáo không còn, triát hác không còn, và tát nhiên văn cháng cũng không thá còn. Nó sá chát vì báng tá, vì không còn nháng khoáng tráng huyán bá đá suy nghĩ, đá máng và đá thá. Nháng gì mà chá nghĩa cáng sán háa sá thành hián thác trong táng lai thì cái hián thác áy sá giát chát cá loài ngái. Vì tháng đá đáu cán nháng con dái béo quay lúc nhác đái chân Ngài. Cũng may đó chá là nháng lái nói đái, tá đái mình và đái ngái cáa nháng con ngái đá phái sáng nhiáu trăm năm trong cùng khá, trong tuyát váng. Còn háng tái thiên đáng á? Là thiên đáng trán gian hay thiên đáng tháng giái cũng không mát ai có thá sáng nái. Sáng không lo nghĩ, không mong muán, không đáu tranh là kiáp sáng con dái rái. Chá lá nháng con dái cũng có thá cát cao nháng cái đáu múp míp cáa chúng đá làm ra triát hác và thá ca!

Nháng đái u viát trên đây không do tôi táng táng ra mà do nháng trái nghiám bán thân mà có. Nháng năm còn trá cá vá lán cháng đáu ăn láng quân đái, lái phái nuôi dáng nháng bán đáa con, nhà á ven bãi sông năm nào cũng phái cháy lát, lái quá chát có 15 mét vuông. Ăn thì mái hai phán gáo mát phán, gáo phái nhát sán cá buái mái dám náu thành cám. Còn thác ăn á? Chá nói náa ai cũng ăn nhá thá, ăn đáa ăn mám suát máy chác năm đã hoá quen. Cá nhà chá có hai cái giáng, mát cái bàn, hai cái ghá, tiáp khách á đáy, mái cám khách á đáy, con hác bài

cũng đầy, và ông bố viết văn cũng chẳng có cái bàn viết. Đêm đêm năm cũ nh hai thằng con trai lén đắp ngang, quây đống, rồi m đánh thỉu m, vĩa quít cho hai thằng con ngủ tôi vĩa m m ng đ n m t ngày nào đó, các con đã trở ng thành, tôi có đ c m t phòng riêng đ viết và tiếp b n, m i b a c m đ u có cá ho c th t, có c chút r u n a càng hay. Tôi không ph i lo nuôi con, không ph i lo c trăm th v t vãn đ t n t i, ch có đ c sách, ng m nghĩ, đi ch i đây đó v i b n bè và viết, t h n tôi s viết đ c m t hai cu n sách đ đ i. Bây gi tôi đã ngoài b y ch c tu i, đã có đ y đ nh ng gì tôi khao khát, có th nói còn h n c khao khát. Tôi đã s ng đ y đ , sang tr ng n a, h n nhi u nhà văn tôi đ c bi t c các n c Đông Âu. Và tôi đã nghĩ n u ch nghĩa c ng s n thành công i Vi t Nam thì cũng ch cho đ c tôi đ n th . Kh n n i, lúc này tôi đâu còn năng l c làm vi c b ng trí tu n a mà cũng ch có nhu c u nào ph i đòi h i. Cu c s ng đ c v béo c a m t k ăn không ng i r i đã gi t ch t m i t t ng i trong tôi, r i gi t luôn đ n đ i quân ch nghĩa, chúng đã hoá ra r ng tu ch, vô h n. Nhà văn mà h t ch thì ch là cái xác ch t. Xác ch t con ng i v i xác ch t con dòi có gì là khác mà ph i phân bi t!

15.

Tôi có m t tu i th r t bu n, l i s ng v i nh ng ng i có s ph n bu n nên m i 14, 15 tu i đã nhìn đ i nh m t ông già. T c là m t cái nhìn không m y l c quan. Cái xã h i tôi đang s ng không m y hoàn h o, nh ng ng i tôi g p cũng không đ c hoàn h o. Tôi quen thu c v i nh ng gì không hoàn h o t i m c g p nh ng gì quá đ p, quá chu toàn tôi đ u ng , đ u s . Ng i truy n cho tôi cái n i s b m sinh y là m tôi. Bà đã qua m t đ i ch ng r i m i g p đ c b tôi. Đ i ch ng tr c m i s đ u t t đ p, ông y còn tr , có đ a v trong xã h i, nhà giàu, l y nhau đ c m t năm l i sinh con trai. Mà r i ch v i nhau đ c ba năm ph i b . Đ i ch ng sau thì đ , đ c m i đ ng. B tôi cũng còn tr , làm tham bi n i ph th ng s , nh ng ông đã có v và hai con nên ph i làm l và l y gi u. M tôi b o th là đúng s , là đã an ph n, nh ng l i lo b tôi s b khi cu c ăn ch i này gây thêm phi n ph c cho cái gia đình chính th c c a ông. Hai anh em tôi là b n sao nguyên m u c a bà. Nh ng gì nh n đ c t tu i th m i m i h n đ u lên cho đ n h t cu c đ i chúng tôi. Nhìn bên ngoài tôi có t ng con nhà phong l u nh ng cái ru t c a tôi l i thu c v con cái c a nh ng gia đình nghèo, l i ch có th thân gì nên r t bi t ph n, cho thì nh n, không cho cũng không đòi, ch c u không có ai qu y nhi u là m ng. Em trai kém tôi năm tu i, l y v mu n, v h u s m, lúc tr thì thay anh h u h m , v già thì đi ch n u c m, gi t qu n áo thay v chăm sóc các con. C đ i ch bi t c i, cái c i nh n nh c, b ng lòng v i nh ng gì mình có. Tôi thì khác, m t cu c s ng bên ngoài ai cũng bi t là khiêm t n, nh n n i, ít làm phi n ng i khác và ch dám gây s v i m t ai. Nh ng cu c s ng bên trong

cũng có nhiåu tham vång, làm quan hay làm anh nhà giàu thì không dám vì tôi không có bßn lĩnh tißn thân bång hoßn lß hay kinh doanh. Tôi chß có mßt ao ßc duy nhßt là đßc vißt văn cho đßn già. Vßi cái tài tôi tß bißt, tôi phßi sång rßt lâu và vißt rßt nhiåu may ra mßi đßc mßt hai cußn sách hay, mà cũng chß hay trong cái thßi cßa nó chß không thß hay ß mßi thßi. Tôi tß nhßn tôi là ngßi có mßt con mßt bên trong và mßt cái tai bên trong tß nhß. Đß quan sát, nghe ngóng nhång ngßi khác hß yêu mình hay ghét mình. Càng lßn tußi cái khß năng tß xét mình cßa tôi càng sßc nhßn. Và tôi đã nhßn ra cái lßi cßa phép gißu mình. Trang Tß đã nói: Con chim bay cao thì tránh đßc tên, đßc bßy, con chußt đào hang sâu thì tránh đßc cái hoß bß khói hun.

16.

Khi tôi nói, tôi sång và vißt cũng thoßi mßi, vui vå trong mßt chß đß chuyên chß vß tß tßng cß nhß là ngßi nói đßi, lßi nói đßi mßt cách trß tráo, sång sßng. Nhång đó là lßi nói thßt, không thßt vßi nhiåu ngßi nhång vßi tôi là thßt. Tôi đßc thay đßi sß phßn tß cußc cách mång Tháng Tám năm 1945. Chín năm đánh Pháp vßi nhiåu ngßi là rßt dài, vßi tôi lßi rßt ngßn vì tôi đßc sång trong nißm vui, trong nhång cái khác thßng và cß trong nhiåu hi vång. Nhiåu anh trong cß quan tuyên hußn cßa quân khu đßu xußt thân tß các gia đình viên chßc nhß, đßa chß nhß, đßc ăn hßc đßng hoàng đßn hßt bßc cao đßng tißu hßc đã có nhång thói quen, nhång nßn nßp cßa cußc sång thß dân tß nhß. Hß rßt thích quan sát nhång phßn ßng cßa tôi khi phßi đßi mßt vßi mßi thißu thßn cßa cußc sång kháng chißn. Vì nhìn ngoài tôi nhß mßt thß sinh con nhà quý tßc chßa tßng bißt cái thißu cái khß là gì. Nhång vißc làm rßt tß nhiên cßa tôi đßu đßc đánh giá phßi có nhiåu nghß lßc, nhiåu quyßt tâm mßi làm đßc thß. Tôi vßn sång nhß xßa kia, ngày xßa thì bß chß bß chßi, bây giß lßi đßc khen, đßc tuyên đßng, ngßi cß lßng lßng nhß nhßp đßng, còn bißt cái thißu là gì cái khß là gì. Nßu so sánh thì trßc kia tôi chß là con sß không, còn bây giß tôi đã có mßt cái tên ký đßi các bài báo, đã đßc nhiåu ông anh trong cß quan nhß vß, đòi hßi, bßc tßc hoßc khen ngßi. Tôi đã đßc tách ra khßi đám đông đß tß bång lòng mình và có cß chút ít “kß hoßch riêng” cho mình nßa. Còn các anh hßn tôi dßm bßy tußi thì đã có nhiåu thß đß so sánh nhång cái “đã có” trßc kia và cái “đßng có” bây giß. Cái “đßng có” cßa dân tßc thì nhiåu, còn cái “đßng có” cßa cá nhân nhß chß còn đßc bao nhiåu. Nhång kißn thßc lßch sß và xã hßi, trißt hßc và văn chßng xem ra phßi bß đi quá nßa. Các quan hß giao tißp xã hßi đßc dßy bßo tß thuß còn thß nßu dùng lßi cß vßn vßo, bußn cßi thß nào trong hoàn cßnh kháng chißn. Sång tinh tß, tôn trßng ngßi khác là cách sång cßa anh tißu tß sßn. Lòng thßng ngßi không đúng chß cũng đßc xem nhß bißu hißn cßa mßt tính cách nhu nhßc, không đáng tin

cây. Còn những câu đùa thông minh, kín đáo ánh lên những mặt vui tươi sáng vui trong cuộc sống đời đời, những cái mà ngày nào đó bạn đồng đội hiểu là một cách chế diễu của người có học với những anh em ít học. Qua những cuộc chiến huấn luyện vất vả anh càng nhớ những lời, những hành động, những nhìn những vờ riêng, cái phần độc đáo riêng để nhúng vào cái dòng chảy chung, vào cách nghĩ cách sống của một tập thể bao bọc quanh mình. Đó là cái riêng của một chúng tôi đã bỏ cái chung nuôi dưỡng những thói. Tôi thì sao? Tôi đã có một may mắn lớn vì tôi thu được sự đồng lòng, một quần thể vô danh trên tôi âm thầm trong những thói kẻ dốt chỉ chờ đợi phong kiến. Cách mạng Tháng Tám đã nổ ra loát giời phóng hỏa khắp thân phận nô lệ, tạo cơ hội cho họ phát triển những tài năng riêng của mình, chèo ghe trong lĩnh vực quân sự để kịp thời phục vụ những nhu cầu của kháng chiến. Sự đồng lòng họ chờ đợi biết được biết viết từ ngày vào quân đội những hành động nhanh cách xây dựng một quân đội hiện đại với những cơ quan phục vụ cho công việc tham mưu, tác chiến, hậu cần vì họ đã có được một ông thầy lý tưởng là quân đội hiện đại của đội tiên phong với ông tướng lừng danh trong chiến 2 của nó. Trong chín năm đánh Pháp quân đội đã trở thành cái nôi đào tạo, nuôi dưỡng những nhân tài quân sự của thời hiện đại, những tài năng văn nghệ phục vụ trong quân đội, nó là một chức năng tiên tiến nhất của xã hội Việt Nam trong nửa đầu thế kỷ 20. Trong chiến tranh người chỉ huy quân sự là hình tượng đẹp nhất, lẫm liệt nhất vì họ là con người của hành động, của đức hy sinh quên mình, luôn ở vị trí đầu tiên, còn con người của học thuyết chỉ ở vị trí đứng sau, trong những trường hợp phức tạp là cái anh bàn thêm, nói góp. Còn những năm xây dựng chế độ xã hội thì con người lý luận có nhiệm vụ bảo vệ sự sáng của học thuyết chính thống hàng đầu được tôn trọng và có quy định quy định để những sáng chế của những người. Chính là trong những năm này một sinh ra những vấn đề chính trị và văn hóa, nay nghĩ lại và vô nghĩa và buồn cười những thói quen nó đã chôn sống những tài năng thực sự của lĩnh vực vì họ đã trở thành người của sự đúng đắn của thể chế chính thống.

Một nhà nước đã được đặt ra để phục vụ lòng người tan nát vì tài sản một chế độ chịu của họ đã bỏ nhà nước để thu hoạch lợi nhuận họ trở thành những người vô sản bất đắc dĩ. Tập thể lập trình thực chế có tài sản gì ngoài cái đầu óc duy lý do, thì cái đầu cũng bỏ nhà nước để thu lợi, vì thế nay họ chờ đợi những việc theo sự chế độ của một học thuyết, của một đội ngũ người nào họ không muốn gì vào với chân của nhóm “Nhân Văn Giai Phẩm”. Một dân tộc đã làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ mà một người dân nam đen, một nhìn ngơ ngác, đi đứng long trọng như một kẻ bệ trên. Quần thể dân tộc Việt Nam đã thắng lợi trong phong trào chiến tranh giải phóng những người thua kém trong công cuộc xây dựng một xã hội tự do và dân chủ. Thoát ách nô lệ của thực dân lại tạo nguy cơ rơi vào cái ách của một học thuyết đã mất hết sức sống. Dân mình sao lại phải chịu một sự phản ánh ngả đầu về?

Mất xã hội tan nát, lòng người chịu nỗi đau đớn phi nhân luân, mà là những người đã hết lòng hết sức với kháng chiến bằng cách này hay cách khác. Vậy nhà văn phải viết như thế nào, phải viết cái gì để tỏ được mặt hiện thực trần trụi hay vẽ nên các nhà lãnh đạo cách mạng yêu cầu.

17.

Những năm 50, 60 của thế kỷ 20, với tôi là những năm tràn đầy niềm vui. Nhìn vào đâu tôi cũng thấy tôi được, dân tộc tôi được. Những cũng những năm ấy với hàng triệu người dân thanh niên là những năm đau lòng, hãi sợ và tuyệt vọng. Tôi vui là chuyện có thật, những trang viết của tôi vào những năm ấy là rất thành thật. Những người mất của người khác cũng là chuyện có thật, tôi có biết, có được chứng kiến. Tôi nên nghiêng ngòi bút của tôi về phía nào. Với già tôi mới nhận ra nhà văn phải nghe theo tiếng gọi của tình cảm, của trái tim, của cái phần thiện lương trong con người mình. Nó đã bao sai là sai, không có thể lý luận nào chứng minh. Với tôi vẫn chứng báo gì cũng được cảm với nỗi đau của con người, những bất hạnh của con người. Chả bao giờ vì sự mất an nguy, sự thành công của con người mà cất lên tiếng hát ca ngợi. Các thế giới nghệ thuật ngôn từ con người phải chứng minh với mọi người rằng trái ngược chi mớ hỗn độn các trang viết, các màn diễn, còn khi người nghèo đã thành giàu, người hèn được bước vào thế giới phú quý, trai gái phải chịu nỗi đau chia lìa thì lúc tái hợp là cuộc sách, với diễn phải chứng minh ngay. Nó đã kích thích cái phần nghệ thuật để bắt đầu sang phần tiếng ca là cái thế giới của mất an nguy của buồn chán, là cái phần phi nghệ thuật. Những người lãnh đạo tôi chỉ thích cái phần không phải là nghệ thuật, tiếng gọi thiên nhiên, trao huân chương cho các tác giả chứ không thể những cái phần như thế vô vàn mà thôi. Cái cách cảm nhận hiện thực đầy tính lãng mạn ấy đã làm lệch lạc cách xem xét, cách nghĩ của nhiều thế hệ bên được, nhất là bên được tự tôi mới trở nên thành, trở nên những biến hóa muôn mặt của cuộc sống. Họ chỉ có mặt khi không làm người phê bình văn học theo những lý lẽ chính trị chính thống, thì sao cuộc sống đẹp như thế mà nhà văn lại miêu tả nó xấu đến thế. Làm sao dám cãi, hãy để cho những triết lý ngấm của chính họ qua năm tháng sẽ âm thầm biến họ giúp mình thôi.

18.

Mất xã hội không tự hiểu mình, mỗi cá nhân cũng không tự hiểu mình, vàng thau, phải trái, cao quý thì tiền là tiền là tiền, các giá trị là tiền là tiền bắt đầu từ sự không chu đáo xác của ngôn từ. Câu mở đầu kinh thánh Cựu Ước “Thời Tiên Là Ngôn Ngữ...” (Au commencement était le Verbe). Ngôn ngữ làm nên văn minh này, vì nó có thể lưu giữ và truyền lại toàn bộ kinh nghiệm của nhân loại để truyền cho nhân loại sau, càng ngày cái khả năng nhận thức càng gần đúng như nó có, khi nhân số là của của con người khách quan hơn, có hiểu quả tích cực trong quá trình chuyển đổi thích ứng với môi trường thay của môi trường sống và môi trường xã hội. Vậy mà ngôn từ lại là cái mất yếu nhất trong các lãnh vực thuộc thế kỷ 21 thế kỷ 21 các nước xã hội chủ nghĩa. Công dân của các nước này dùng ngôn từ để che đậy chứ không nhằm giao tiếp, hoặc giao tiếp bằng cách che đậy, “nói vậy mà không phải vậy”! Nó là cái vỏ của ngôn từ bao bọc mọi sự bắt đầu, chuyển đổi thói quen hay xét nét lại ăn tiền nói của công dân của mỗi chính quyền chuyên chế. Cái cách từ bao bọc lại càng rõ rệt tập lãnh đạo và các viên chức nhà nước làm việc các cơ quan quyền lực. Họ nói bằng thế ngôn ngữ không ngôn đã mất hết sinh khí, mất thế ngôn ngữ chết, ngôn ngữ “gỗ”, nói của bui mà người nghe vẫn không thể nhận ra mất chút thông tin nào. Các bui trở lại phản ứng vẫn báo chí, di văn văn các bui là kẻ niếm, báo cáo của Đảng, của chính phủ, của quốc hội, tất cả đều dùng các từ rỗng mồm, ít cá tính và ít trách nhiệm nhận. Người có cảm quyên tập cao nhất và tập hợp nhất đầu biết cách nói mồm, càng nói mồm càng được đánh giá là chín chắn. Và nói dối, nói dối hiển nhiên, không cần che đậy. Vẫn biết rằng nói dối như thế sự không thay đổi được gì vì không mất ai tin như người vẫn cứ nói. Nói để thế chuyển, nói với dân chủ và tự do, với tập trung và dân chủ, với nhân dân là người chủ của đất nước còn người có cảm quyên chủ là nô bộc của nhân dân. Rồi nói với kẻ nếm liêm chính, với chí công vô tư, với lý tưởng và cảm quyên tâm địa đất nước tiến lên chủ nghĩa cộng sản. Nói dối lem lém, nói dối lì lợm, nói không biết xấu hổ, không biết run sợ vì người nghe không có thói quen hỏi lại, không có thói quen lưu giữ các lời gì thích và lời hứa để kiểm tra. Hoặc gì hỏi lại và kiểm tra là không được phép, là tội lỗi, dù gặp tai họa nên không hỏi gì cũng là mất phép gì mình. Người nói nói trong cái trống không, người nghe tuy có mất đầu ý nhưng cũng chỉ nghe có những tiếng vang của cái trống không. Nói để giao tiếp đã trở thành nói để không giao tiếp gì hết, nói để mà nói, chứ không làm người lại không nói. Thốt ra nói thế mà vẫn hiểu nhau chứ. Người có cảm quyên thì biết là nhân dân đang rất bắt bình với nhân loại chuyên, nhân dân thì biết người có cảm quyên đang nói dối, nhìn vào thế tiến là biết ngay họ đang nói dối. Nhưng hãy mặc kệ với những lời dối trá của họ, còn mình là dân chủ nên hỏi lại nói thế là thế hay không thế. Mình cứ làm theo ý mình và mình cũng sẽ nói dối, nói che đậy như có dịp để người có cảm quyên hỏi.

Trong hàng trăm cuốn hồi ký của các nhà văn hoá, của những người hoạt động chính trị, của những người lính, ta chỉ bắt gặp bao nhiêu cái tôi riêng của họ, cái tôi cá nhân của họ. Cái phần đóng góp của họ càng nhỏ thì cái ý nghĩa quy tụ đến họ càng thấp, cái có tên thì bé tí xiu, vô nghĩa, cái không tên thì bao trùm rộng khắp nhưng cũng không có hình thù rõ rệt, có mặt mà cũng không có mặt, cái chung thay cho phải chịu trách nhiệm với mặt ai, có biết nó là ai mà truy cứu.

19.

Trong cái bối cảnh xã hội, chính trị như thế, mỗi người đều ít nhiều đánh mất cái cá nhân của mình cũng là điều đương nhiên. Nhà văn là chuyên viên nghiên cứu mọi chuyện của cá nhân, những sắc thái tâm lý cùng với những biến hoá vô tận của nó trong những hoàn cảnh khác nhau, những thời thế khác nhau. Những đức hạnh của các nhà văn cũng như những lỗi lầm, họ chỉ phơi bày cái tôi trong các cuộc gặp gỡ những bậc đàn anh và bậc bề trong nghề, nói toàn chuyện tào lao, vắn vỏi, chuyện sinh hoạt và chế độ sống chút nào thì thì, thì những bậc xúc vấp thì thì và cái nghề của mình trong thời thế. Tính hiên ngang và tính lịch sự của một thời rồi mất rồi, đến giờ, thành thời cái ý nghĩa truyền thống những giá trị đích thực của một thời thì các thời hậu đến sau họ không có. Đó là điều đáng tiếc, vì nếu các chức năng nhân không nói gì cả thì lịch sự cũng không thể cất lên tiếng nói chân thực của nó, thời gian qua đi, bóng tối phủ lên, quên lãng phủ lên, cái thời mà nước, gió nước còn lưu lại những cốt lõi của các chiến công, còn cuộc chiến tranh làm tan nát nhiều con người đến con người đến đức là chính mình, đức là một thời thế thiêng liêng, đến đời lưu giữ muôn thuở cái tài sản tinh thần của một dân tộc, một dòng họ mãi mãi được vun xới, được phát triển từng ngày với sự phát triển của dân tộc, của thời đại thì chúng ta vẫn thấy nói đến, triết học nói đến, các ngành khoa học nhân văn nói đến.

Hãy nhìn vào nước Nga những năm 90 của thế kỷ 20 là sẽ rõ. Họ vừa thoát khỏi cái bóng che của chủ nghĩa chuyên chế đỏ đỏ nhìn cái ánh sáng thật của dân chủ và tự do. Ai chủ nghĩ họ đã có chủ hội xã hội những bước chân dài khi đã bung phá mọi sự trói buộc. Nước Nga mãi mãi là một siêu cường vì những thách thức lớn nhất của một dân tộc là chiến tranh và cách mạng nước Nga đâu đã trải qua mà vẫn tồn tại vì đức đại mệnh mong của mình và những tiềm lực vô hạn của họ trong đó có vật chất lẫn tinh thần. Phải vài chục năm nữa nước Nga sẽ là một thế lực những bước tiến thì không thể. Lý do rất đơn giản, kinh tế có thể phát triển nhanh nhưng con người phải có thời gian dài hơn nữa nó mới có thể lấy lại những gì đã mất. Tóm vốc cá nhân của người Nga trong non một thế kỷ đỏ đỏ chỉ để Xô Viết đã bỏ cơ hội rồi nhiều đau khổ và đổ máu, đổ máu của họ và lao động trong những đau khổ của một xã hội văn minh. Chẳng đáng tiếc cái văn minh của họ là một nền văn minh tốt đẹp tách khỏi nền văn minh nhân loại, dựa trên những tiêu chuẩn mà tâm hồn Nga không thể chấp nhận, không thể tiến hóa. Lại thêm trong non một thế kỷ khủng khiếp Nga đã mất đi thói quen suy nghĩ độc lập, quy tắc đạo đức, mất đi tính cách phản kháng và bạo lực chân lý, con người quen sống trong đám đông, trong tập thể, trong bộ quần áo, không có chủ hội và sự khích lệ của xã hội để tạo ra những chân dung riêng với những tư tưởng khác nhau, những triết lý khác nhau những cách sống khác nhau. Mọi cái khác với chính thống đều bị lên án, mọi cái gì ngược nhau đều được tuyên dương. Vì những cái khác nhau rất khó tạo ra sự nhất trí, còn những cái gì ngược nhau sẽ dễ nghe theo, làm theo mọi mệnh lệnh. Người cai trị sẽ rất dễ chịu, rất nhàn nhã nếu quốc gia mình có một quy định được thực hiện những người lính, ông ta sẽ có một thời gian để làm thơ hoặc viết tiểu thuyết, vừa có cái bận rộn lại có cái rảnh sau này. Còn phải lãnh đạo một xã hội dân sự của các công dân tự do thì có hàng trăm công việc đòi hỏi phải được giải quyết mọi ngày, mà cách thức giải quyết cũng rất phức tạp, nó yêu cầu phải đổi mới, phải được tranh luận bình đẳng, phải thông minh, phải luôn luôn thay đổi những cách truyền thống mà dân chúng không bằng lòng. Và mọi việc làm đều phải tuân theo hiến pháp và được xã hội kiểm tra thông qua hệ thống thông tin báo chí. Chẳng những người lãnh đạo phải bị kiểm tra những công việc thực tế của họ mà còn bị theo dõi rất nghiêm ngặt mọi sinh hoạt thực tế của họ để ngăn chặn kịp thời những vi phạm thực tế và được cải thiện. Những xã hội văn minh thì người có một quy định bắt buộc luật lệ câu thúc, trói buộc, là người mà tự do nhiều nhất, còn dân chúng thì được pháp luật bảo vệ để mọi đảng,

càng ít bß trời buß càng tß, càng có nhi&#u tß do càng tß. Ch&# m&#t xã h&#i đ&# c t&# ch&# c nh&# th&# thì v&# trí cá nhân m&#i đ&# c tôn tr&#ng, ng&#&i có giá tr&# là ng&#&i có cái TÔI m&# nh m&#, đ&# y s&# c s&#ng, đ&# y sáng t&#o. Nên m&#i ng&#&i đ&#u có ý th&# c vun tr&#ng nh&#ng nét đ&# c s&# c c&#a riêng mình, cái v&# đ&# p c&#a riêng mình và con c&#a cháu thành nh&#ng gia đình n&#i ti&#ng, nh&#ng dòng h&# n&#i ti&#ng làm c&#t ch&#ng cho m&#t qu&#c gia. M&#t ch&# đ&# đ&# c tài khi ph&#i đ&#i m&#t v&#i nh&#ng bi&#n đ&#ng l&#n th&#&ng r&# b&# n&#t r&#n, t&# n&#t r&#n đ&#n tiêu vong, th&#i gian đi&#n ra r&#t nhanh vì nó ch&# có tr&# đ&# là quy&#n l&#c c&#a m&#t phe đ&#ng, không có tr&# đ&# v&# tinh th&#n c&#a c&# dân t&#c. M&#t ch&# đ&# chính tr&# t&#n t&#i t&#i non m&#t th&# k&# hay m&#t n&#a th&# k&# cũng là lâu l&#m, đã t&#o ra m&#y th&# h&# ăn chung &# chung v&#i nó, sinh con đ&# cái v&#i nó mà khi nó ch&#t không ai nh&# đ&# c m&#t gi&#t n&#&c m&#t, có ng&#&i còn nh&#n tâm đ&#p lên cái v&#a ch&#t đó r&#i m&#i ti&#p t&#c b&#&c đi, đ&# bi&#t ng&#&i ta đã xem nó nh&# v&#t b&#t th&#&ng, là quái thai, là tai ho&#, th&#i th&# đã b&#t th&#n xoá b&# nó m&#t cách êm đ&#u, không ph&#i t&#n đ&#n máu cũng là m&#t may m&#n phi th&#&ng. Có th&# k&#t lu&#n, m&#t ch&# đ&# chính tr&# đ&# c xem là văn minh hay l&#c h&#u, là s&# t&#n t&#i lâu dài hay ch&# có m&#t trong kho&#ng kh&#c c&#a l&#ch s&# là tu&# thu&#c vào c&#&ng lĩnh chính tr&# c&#a Đ&#ng c&#m quy&#n có th&#t s&# tôn tr&#ng nh&#ng quy&#n c&#a con ng&#&i hay không, các cá nhân v&#i nh&#ng khác bi&#t, nh&#ng ph&#n &#ng, nh&#ng b&#t tuân c&#a nó có đ&# c đ&#t &# v&# trí trang tr&#ng trong hi&#n pháp hay không? Vì ti&#m l&#c tinh th&#n c&#a m&#i cá nhân đ&# c vun x&#i, đ&# c phát tri&#n trong t&# do là n&#n t&#ng v&#ng ch&# c nh&#t c&#a m&#i thi&#t ch&# chính tr&#. Vì còn nó ta có th&# v&#ng tin s&# v&#&t qua m&#i sóng gió b&#t th&#n c&#a th&#i th&# đ&# mãi mãi ti&#n v&# phía tr&#&c.

V&#t xong t&#i qu&#n B&#n Thành ph&# H&# Chí Minh ngày 27/5/2006

NGUY&#N KH&#I

ĐI TÌM CÁI TÔI ĐÃ MẤT